

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang năm 2024

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 101/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Kế hoạch số 08-KH/TU ngày 28/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 104-KH/TU ngày 18/11/2023 của Ban Thường Tỉnh ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Bắc Giang năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 195/2015/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang và Chính quyền tỉnh Xây Sôm Bun (Lào) giai đoạn 2021-2025;

Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Việc bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn của ngạch công chức; chức danh nghề nghiệp viên chức và tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

- Bố trí nguồn lực, kinh phí bảo đảm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Lựa chọn cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ điều kiện về chất lượng đội ngũ giảng viên để phối hợp tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đạt hiệu quả, chất lượng.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Đối tượng tham gia bồi dưỡng

- Công chức các Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (cấp tỉnh); ở huyện, thành phố (cấp huyện);
- Cán bộ tỉnh Xây Sớm Bun nước CHDCND Lào (*Theo Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh*);
- Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (cấp xã);
- Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nội dung bồi dưỡng

2.1. Bồi dưỡng theo nhiệm vụ chính trị của địa phương

Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng có quy hoạch lãnh đạo cấp sở, ngành, huyện tỉnh Xây Sớm Bun nước CHDCND Lào: 01 lớp, 10 học viên (*Theo Kế hoạch số 481/KH-UBND*).

2.2. Bồi dưỡng thường xuyên theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, ngạch công chức;
- Cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm;
- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã.

III. SỐ LỚP BỒI DƯỠNG

Năm 2024, tổng số lớp bồi dưỡng: 43 lớp với 4.210 lượt cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể như sau:

1. Bồi dưỡng cán bộ tỉnh Xây Sớm Bun, nước CHDCND Lào: 01 lớp, 10 học viên (*Theo Kế hoạch số 481/KH-UBND*).

(1) Đối tượng: Lãnh đạo cấp phòng có quy hoạch lãnh đạo cấp sở, ngành, huyện tỉnh Xây Sớm Bun, nước CHDCND Lào.

(2) Thời gian: 10 ngày/lớp

(3) Kinh phí: Ngân sách Nhà nước.

2. Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cho cán bộ đương chức và quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương: 05 lớp, 500 học viên.

(1) Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc được quy hoạch lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

(2) Thời gian: 02 tuần/lớp.

(3) Kinh phí: Ngân sách Nhà nước 50%, học viên đóng góp 50%.

3. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức quản lý Nhà nước theo vị trí việc làm: 23 lớp, 2.300 học viên.

3.1. Kiến thức, nghiệp vụ quản lý tổ chức, nhân sự: 03 lớp, 300 học viên.

(1) *Đối tượng:* Cán bộ đương chức và quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, phó phòng và tương đương cấp tỉnh, cấp huyện.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

3.2. Bồi dưỡng văn hóa đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng ứng xử: 02 lớp, 200 học viên.

(1) *Đối tượng:* Công chức các sở, ngành, huyện, thành phố.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

3.3. Kỹ năng, nghiệp vụ quản lý hành chính, nghiệp vụ công tác văn phòng: 03 lớp, 300 học viên.

(1) *Đối tượng:* Viên chức làm công tác tổ chức - hành chính, văn phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục công lập.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

3.4. Kiến thức, nghiệp vụ quản lý tài chính: 04 lớp, 400 học viên.

(1) *Đối tượng:* Kế toán các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

3.5. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, chất lượng cung ứng dịch vụ công: 06 lớp, 600 học viên.

(1) *Đối tượng:* Giám đốc, Phó Giám đốc, trưởng, phó khoa phòng và tương đương thuộc trung tâm y tế, bệnh viện công lập.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

3.6. Bồi dưỡng cập nhật ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số: 03 lớp, 300 học viên.

(1) *Đối tượng:* Cán bộ, công chức sở, ngành tỉnh và huyện, thành phố.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

3.7. Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo: 02 lớp, 200 học viên.

(1) *Đối tượng:* Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc, tôn giáo; cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng dân tộc.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

4. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo quản lý cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã: 04 lớp, 400 học viên.

(1) *Đối tượng:* Chủ tịch, phó chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

5. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cho công chức cấp xã: 10 lớp, 1.000 học viên.

5.1. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành cho công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã: 02 lớp, 200 học viên.

(1) *Đối tượng:* Công chức Văn phòng - Thống kê các xã, phường, thị trấn.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

5.2. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành cho công chức Tư pháp - Hộ tịch: 02 lớp, 200 học viên.

(1) *Đối tượng:* Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

5.3. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành cho công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 04 lớp, 400 học viên.

(1) *Đối tượng:* Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường các xã, phường, thị trấn.

(2) *Thời gian:* 05 ngày/lớp.

(3) *Kinh phí:* Ngân sách Nhà nước.

5.4. Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành cho công chức Tài chính - Kế toán cấp xã: 02 lớp, 200 học viên.

(1) *Đối tượng:* Công chức Tài chính - Kế toán các xã, phường, thị trấn.

(2) Thời gian: 05 ngày/lớp.

(3) Kinh phí: Ngân sách Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương triệu tập lớp đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức thực hiện nội dung kế hoạch đã được phê duyệt; ký hợp đồng với cơ sở bồi dưỡng, đội ngũ giảng viên có đủ điều kiện để tổ chức bồi dưỡng đảm bảo chất lượng; quản lý kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Thẩm định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 195/2015/QĐ-UBND.

Ngoài thực hiện các lớp bồi dưỡng có sử dụng ngân sách nhà nước theo kế hoạch, phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch đối với công chức, chức danh nghề nghiệp đối với viên chức để đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn về nâng ngạch, thăng hạng, bổ nhiệm, xếp lương đối với công chức, viên chức.

Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo phân cấp; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ Nội vụ kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu.

3. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Lê Ánh Dương